ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BẠCH ĐẰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:577/BC-UBND	*Bạch Đằng, ngày 28 tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động hòa giải ở cơ sở năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 04/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2026 trên địa bàn thành phố. UBND phường Bạch Đằng báo cáo kết quả hoạt động Tổ hòa hòa giải ở cơ sở năm 2026 như sau:

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác xây dựng, ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện

- Ủy ban nhân dân phường Bạch Đằng xác định công tác hòa giải ở cơ sở là nhiệm vụ quan trọng, góp phần giải quyết kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp trong cộng đồng dân cư, giữ gìn đoàn kết, bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương.

- Trong năm 2026, UBND phường đã quan tâm chỉ đạo triển khai công tác hòa giải ở cơ sở; lồng ghép nhiệm vụ hòa giải vào kế hoạch công tác, phân công đầu mối theo dõi, đôn đốc thực hiện và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố để nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ hòa giải.

- UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 05/02/2026 về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và các nhiệm vụ liên quan trong năm 2026. Đồng thời, thực hiện việc kiện toàn tổ hòa giải, ban hành 21 quyết định công nhận hòa giải viên và tổ trưởng tổ hòa giải theo thẩm quyền.

- Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, UBND phường tổ chức triển khai nhiệm vụ, hướng dẫn các tổ hòa giải thực hiện công tác hòa giải; theo dõi, tổng hợp kết quả, kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc để đề xuất biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.

2. Tình hình kết quả thực hiện

2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của chính quyền địa phương, công tác hòa giải ở cơ sở có nhiều chuyển biến tích cực; việc hình thành, củng cố các tổ hòa giải ở các Tổ dân phố đã đi vào nề nếp và hoạt động có hiệu quả. Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành tiếp tục được tuyên truyền, phổ biến kịp thời và sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác hòa giải. Phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam phường tuyên truyền pháp luật về hòa giải

đến Nhân dân thông qua hội nghị, các cuộc sinh hoạt hội họp của các đoàn thể và họp dân, tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh phường, cổng thông tin điện tử phường. Mặt khác, tổ chức triển khai sâu rộng trong Tổ hòa giải trên địa bàn phường, lồng ghép tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong quá trình hòa giải ở cơ sở.

2.2. Công tác rà soát, đánh giá tình hình thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở

- Thông qua công tác theo dõi, kiểm tra hoạt động hòa giải tại các tổ dân phố, UBND phường tập trung đánh giá việc tổ chức hòa giải, thực hiện trình tự, thủ tục, ghi chép sổ theo dõi và lập, lưu trữ hồ sơ theo quy định. Qua đó, kịp thời phát hiện những hạn chế, thiếu sót để hướng dẫn, chấn chỉnh và đề xuất biện pháp khắc phục.

- Công tác rà soát, đánh giá tình hình thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở góp phần nâng cao trách nhiệm của các tổ hòa giải, hòa giải viên; đồng thời giúp UBND phường nắm bắt tình hình, chủ động hướng dẫn nghiệp vụ và nâng cao chất lượng giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh trong cộng đồng dân cư.

2.3. Củng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở gắn với chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên; kết quả củng cố, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên, công tác bồi dưỡng tập huấn.

Sau khi hoàn thành việc sáp nhập tổ dân phố, UBND phường Bạch Đằng đã ban hành 21 quyết định, từ Quyết định số 2857/QĐ-UBND đến Quyết định số 2877/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 về việc kiện toàn tổ hòa giải, công nhận hòa giải viên và tổ trưởng tổ hòa giải theo thẩm quyền. Tổng số hòa giải viên trên địa bàn phường là 146 người.

Thành phần các tổ hòa giải gồm những người có uy tín, trách nhiệm trong cộng đồng dân cư, như: Bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng ban Công tác Mặt trận, đại diện các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng tại địa phương.

- 100% hòa giải viên đã được bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải theo số liệu tổng hợp của phường.

- Có 02 hòa giải viên từng công tác trong lực lượng công an, quân đội và đã nghỉ hưu.

- Có 04 hòa giải viên có trình độ trung cấp luật.

- Có 06 hòa giải viên có trình độ đại học.

2.4. Tình hình và kết quả hoạt động hòa giải ở cơ sở trong phạm vi quản lý ở địa phương

Trong năm 2026, tính đến thời điểm báo cáo, các tổ hòa giải trên địa bàn phường đã tiếp nhận 02 vụ việc thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở, gồm: 01 vụ việc liên quan đến mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân và gia đình và 01 vụ việc liên quan đến tranh chấp quyền sử dụng đất. Kết quả, cả 02 vụ việc đều được hòa giải thành, đạt tỷ lệ 100%.

Trong quá trình hòa giải, các hòa giải viên đã chủ động vận dụng kiến thức pháp luật, kết hợp giải thích, phân tích, động viên và thuyết phục các bên tự nguyện giải quyết mâu thuẫn trên cơ sở tôn trọng quyền, lợi ích hợp pháp của các bên và phù hợp với quy định của pháp luật; đồng thời thực hiện việc lập hồ sơ, ghi chép kết quả hòa giải theo quy định.

Bên cạnh công tác hòa giải, UBND phường tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong Nhân dân thông qua các cuộc họp tổ dân phố, hoạt động sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng và các hình thức tuyên truyền phù hợp tại cộng đồng dân cư. Nội dung, hình thức tuyên truyền từng bước được đổi mới, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân.

Kết quả hoạt động hòa giải ở cơ sở đã góp phần củng cố tình đoàn kết trong cộng đồng dân cư, hạn chế mâu thuẫn phát triển thành tranh chấp kéo dài, giảm nguy cơ phát sinh đơn thư vượt cấp. Qua đó, hoạt động hòa giải góp phần giải quyết các mâu thuẫn ngay từ cơ sở, giữ gìn an ninh, trật tự và ổn định xã hội trên địa bàn phường.

2.5. Tình hình thực hiện việc cấp phát biểu mẫu sổ và kết quả bố trí kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở

- Việc cấp phát biểu mẫu, sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở, tài liệu tuyên truyền pháp luật được thực hiện kịp thời.

- Đối với các tổ hòa giải thực hiện chi cho công tác hòa giải ở cơ sở đúng theo quy định theo Thông tư 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính và Nghị quyết số: 08/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của HĐND thành phố Hải Phòng, cụ thể:

- Chi vụ việc hòa giải thành, mức chi: 400.000 đồng/vụ; tổng chi 02 vụ hòa giải thành là: 800.000 đồng.

- Chi hỗ trợ hoạt động của Tổ hòa giải, mức chi là: 150.000 đồng/tháng; Tổng chi 10 tháng năm 2026 là: 46.800.000 đồng.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Đánh giá chung

Nhìn chung, công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn phường Bạch Đằng đã được UBND phường quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện. Các tổ hòa giải từng bước được kiện toàn; đội ngũ hòa giải viên được củng cố, phát huy vai trò trong việc tiếp nhận, giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở.

Hoạt động hòa giải góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân; tăng cường sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư; hạn chế nguy cơ phát sinh tranh chấp kéo dài, đồng thời hỗ trợ chính quyền địa phương nắm bắt tình hình, giải quyết các mâu thuẫn ngay từ cơ sở.

Bên cạnh kết quả đạt được, hoạt động hòa giải vẫn còn một số hạn chế về kỹ năng nghiệp vụ, công tác phối hợp, việc ghi chép và lưu trữ hồ sơ tại một số tổ hòa giải. Những hạn chế này cần được đánh giá cụ thể, xác định nguyên nhân và có giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Về tổ chức và hoạt động của tổ hòa giải: Một số hòa giải viên hoạt động kiêm nhiệm, chưa dành được nhiều thời gian cho công tác hòa giải; việc chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện mâu thuẫn, tranh chấp trong cộng đồng dân cư có lúc chưa kịp thời.

- **Về kiến thức pháp luật và kỹ năng hòa giải:** Một số hòa giải viên còn hạn chế về kiến thức pháp luật, kỹ năng phân tích, giải thích quy định pháp luật, vận động, thuyết phục các bên; việc xử lý những vụ việc phức tạp, liên quan đến đất đai, thừa kế, hôn nhân và gia đình còn gặp khó khăn.

- **Về công tác phối hợp:** Sự phối hợp giữa tổ hòa giải với tổ trưởng tổ dân phố, Ban công tác Mặt trận và các đoàn thể trong việc phát hiện, tiếp nhận, trao đổi thông tin và giải quyết vụ việc có lúc chưa thường xuyên, chặt chẽ.

- **Về hồ sơ, sổ sách hòa giải:** Việc ghi chép sổ theo dõi hoạt động hòa giải, lập biên bản hòa giải và lưu trữ hồ sơ ở một số tổ hòa giải chưa đầy đủ, chưa thống nhất; việc tổng hợp, báo cáo kết quả hoạt động chưa kịp thời.

- **Về công tác tập huấn, bồi dưỡng:** Việc cập nhật các quy định pháp luật mới, tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ cho hòa giải viên chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu thực tiễn; một số hòa giải viên còn lúng túng khi xác định vụ việc thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở hay thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan nhà nước, Tòa án.

- **Về kinh phí và điều kiện hoạt động:** Kinh phí hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở còn hạn chế; việc bảo đảm các điều kiện phục vụ hoạt động hòa giải, tài liệu pháp luật và chế độ hỗ trợ cho hòa giải viên chưa đáp ứng yêu cầu.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

Nguyên nhân chủ yếu là do hòa giải viên phần lớn hoạt động kiêm nhiệm, trình độ và kinh nghiệm thực tiễn không đồng đều; các vụ việc tranh chấp phát sinh ngày càng đa dạng, có vụ việc phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực pháp luật. Bên cạnh đó, công tác hướng dẫn nghiệp vụ, tập huấn chuyên sâu và việc kiểm tra, đôn đốc hoạt động của một số tổ hòa giải có thời điểm chưa thường xuyên; việc bố trí kinh phí và các điều kiện bảo đảm hoạt động hòa giải còn gặp khó khăn.

- Các trường hợp mâu thuẫn, tranh chấp ngày càng đa dạng và phức tạp, trình độ dân trí ngày càng cao, trong khi đó trình độ, kỹ năng hòa giải của một số hòa giải viên còn hạn chế.

- Công tác phối hợp giữa Ban lãnh đạo thôn với Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác hòa giải ở cơ sở tại một số Tổ dân phố chưa được thường xuyên và thiếu chủ động.

4. Phương hướng, biện pháp khắc phục

Trong thời gian tới, UBND phường tiếp tục quan tâm củng cố, kiện toàn tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên tại các tổ dân phố; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải; thường xuyên hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra việc ghi chép sổ sách, lập và lưu trữ hồ sơ hòa giải. Đồng thời, phát huy vai trò phối hợp của tổ trưởng tổ dân phố, Ban công tác Mặt trận và các đoàn thể trong việc phát hiện, giải quyết mâu thuẫn ngay từ cơ sở; thực hiện đầy đủ chế độ hỗ trợ, kinh phí cho hoạt động hòa giải theo quy định, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn phường.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để không ngừng nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị.

2. Tiếp tục xác định công tác hòa giải ở cơ sở là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan Tư pháp và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện nhiệm vụ hòa giải ở cơ sở.

3. Thường xuyên củng cố các Tổ hòa giải và Hòa giải viên, chuẩn hóa các tiêu chuẩn, điều kiện để công nhận là Hòa giải viên; tăng cường bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng và nghiệp vụ hòa giải cho Hòa giải viên cơ sở nhằm trang bị phương pháp, kỹ năng hòa giải, tăng tỷ lệ hòa giải thành.

4. Kết hợp chặt chẽ công tác hòa giải ở cơ sở với hoàn thiện quy chế dân chủ cơ sở; xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư tiếp cận pháp luật.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn hoạt động của tổ hòa giải để nâng cao hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở.

6. Quan tâm bảo đảm kinh phí hoạt động cho công tác hòa giải ở cơ sở; giải quyết kịp thời, đầy đủ các chính sách cho hòa giải viên và kinh phí hoạt động hòa giải, qua đó nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở.

7. Cấp ủy, chính quyền cơ sở cần thường xuyên trao đổi, tăng cường nghiên cứu pháp luật, xây dựng mô hình hoạt động Tổ hòa giải tiêu biểu hiệu quả để nhân rộng; thực hiện tốt công tác thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết và khen thưởng những tổ hòa giải hoạt động hiệu quả, qua đó tạo động lực cho hoạt động Tổ hòa giải ở cơ sở đạt chất lượng hiệu quả cao hơn.

8. Giao Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND phụ trách Tư pháp - Hộ tịch tham mưu UBND phường ban hành kế hoạch cụ thể để thực hiện trong năm 2027 và những năm tiếp theo.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động hòa giải ở cơ sở năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Bạch Đằng. UBND phường báo cáo các cơ quan có thẩm quyền theo dõi, tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:
- UBND thành phố;
- Sở Tư pháp thành phố;
- Đảng ủy-HĐND-UBND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG BẠCH ĐẰNG T.P HẢI PHÒNG

Phạm Quang Thanh